

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày: 29/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Bá Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phan Thành Phong.
2. Ông Phạm Xuân Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đức – Thẩm tra viên Tòa án Nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Ông Tài Đại Diện - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 30/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXX-ST ngày 15/11/2018 đối với bị cáo:

Phan Th L - sinh năm 1998, tại N T.

Nơi cư trú: Thôn G Đ, xã T H, huyện N H, tỉnh N T; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan V M và bà Mai T T Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: không.

Tiền sự: Trong các ngày 15/6/2018, ngày 24/6/2018 và ngày 09/7/2018 bị cáo có hành vi 03 (ba) lần sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an xã T H, huyện N H, tỉnh N T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mỗi lần xử phạt là 750.000 đồng, tổng cộng: 2.250.000 đồng nhưng bị cáo chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Chị Phan H Ch - sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn G Đ, xã T H, huyện N H, tỉnh N Th. (có mặt)

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Mai T T Th – sinh năm 1970 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Phan V M – sinh năm 1967 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Thôn G Đ, xã T H, huyện N H, tỉnh N T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Th L hiện ở tại thôn G Đ, xã T H, huyện N H, khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 13/09/2018, sau khi nhậu xong L điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 85C1- 036.04 từ địa nuôi tôm của gia đình L ở thôn G Đ, xã T H về nhà. Sau đó L hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát 85C1- 320.08 của chị Phan H Ch (là chị ruột của L) để đi công việc nhưng chị Ch không cho mượn. Do bức tức vì chị

Ch không cho mượn xe, nên L đi mua 10.000 đồng xăng về đổ lên xe mô tô của chị Ch đang dựng trong nhà, sau đó L dùng bật lửa có sẵn trong nhà châm lửa đốt xe rồi bỏ đi. Hậu quả làm xe mô tô của chị Ch bị cháy hoàn toàn, chỉ còn lõi máy và khung kim loại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 18/09/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện N H kết luận giá trị tài sản (xe mô tô) thực tế tại thời điểm tài sản bị xâm phạm là 27.000.000^d (hai mươi bảy triệu đồng).

- Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện N H truy tố bị cáo Phan Th L về tội “*Hủy hoại tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS).

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: Điểm d, khoản 2 Điều 178; điểm s, b, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS năm 2015; xử phạt bị cáo Phan Th L từ 12 đến 15 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng*: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 85C1 - 320.08 của chị Ch bị cháy còn lại lõi máy và khung xe, đang tạm giữ tại Công an huyện N H. Tại phiên tòa chị Ch yêu cầu nhận lại khung xe và lõi máy là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho chị Ch khung xe và lõi máy nói trên.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 85C1 – 036.04 phương tiện bị cáo dùng đi mua xăng để đốt xe chị Ch là tài sản của mẹ bị cáo bà Mai T T Th, hiện nay bà Th không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Chiếc xe mô tô của chị Ch bị cháy thiệt hại trị giá 27.000.000^d (hai mươi bảy triệu đồng) ngày 20/11/2018 bị cáo đã bồi thường cho chị Ch số tiền 25.000.000^d (hai mươi năm đồng) và chị Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm là sự tự nguyện nên chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Bị hại không tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật và rất ân hận xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N H, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận khoảng 16 giờ 20 phút ngày 13/9/20178 tại nhà của ông Phan V M và bà Mai T T Th là cha mẹ bị cáo ở thôn G Đ, xã T H, huyện N H, tỉnh N T, do chị Phan H Ch là chị ruột không cho bị cáo mượn xe mô tô nên bị cáo có hành vi dùng xăng đốt chiếc xe mô tô biển số 85C1-320.08 của chị Ch. Hậu

quả làm chiếc xe mô tô bị tiêu hủy hoàn toàn, không thể khôi phục lại được và gây thiệt hại trị giá 27.000.000^d (hai mươi bảy triệu đồng) là phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các bản cung, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phan Th L phạm tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 BLHS năm 2015, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

- Xét về tiền sự: Trong các ngày 15/6/2018; ngày 24/6/2018 và ngày 09/7/2018 bị cáo 03 lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an xã T H, huyện N H xử phạt vi phạm hành chính, nhưng bị cáo không chấp hành nộp phạt nên Hội đồng xét xử cần xem xét đối với bị cáo trong khi lượng hình.

[3] Bị cáo nhận thức được hủy hoại tài sản của người khác là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, chứng tỏ bị cáo cố ý phạm tội đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương, do vậy cần phải đưa bị cáo ra xử lý thật nghiêm khắc trước pháp luật, mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[4] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục toàn bộ hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hơn nữa bị cáo đang bị bệnh Viêm tụy cấp nhiều lần - mức độ nặng, theo xác nhận tại giấy ra viện ngày 12/10/2018 của Bệnh viện tỉnh N T quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử nghĩ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định cho bị cáo một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định như thế cũng đủ là cần thiết răn đe, giáo dục, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Phan Th L về tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng điều luật về giải quyết vụ án, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Căn cứ nhận định trên, xét đề nghị của của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[8] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 85C1-320.08 là tài sản của chị Phan H Ch bị cháy còn lại lốc máy và khung kim loại, đang tạm giữ tại Cơ quan điều tra Công an huyện N H, theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 20/9/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N H. Nay tại phiên tòa chị Ch yêu cầu được nhận khung kim loại và lốc máy là có cơ sở chấp nhận.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 85C1- 036.04 bị cáo sử dụng đi mua xăng về đốt xe của chị Ch, bị cáo cho rằng chiếc xe này là của mẹ bị cáo bà Mai T T Th cho bị cáo mượn làm phương tiện đi lại. Hiện nay bà Th không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và xử lý sau là phù hợp nên không xét

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị thiệt hại là chiếc xe mô tô biển số 85C1-320.08 của chị Phan H Ch trị giá 27.000.000^d (hai mươi bảy triệu đồng) là do hành vi trái pháp luật của bị cáo L gây ra, ngày 20/11/2018 bị cáo đã bồi thường cho chị Ch số tiền 25.000.000^d (hai mươi năm triệu đồng). Tại phiên tòa chị Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn thiếu 2.000.000^d (hai triệu đồng) và cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Mai T T Th và ông Phan V M không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS năm 2015.

- Tuyên bố: Bị cáo Phan Th L phạm tội “ Hủy hoại tài sản”.
- Xử phạt: Bị cáo Phan Th L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho chị Phan H Ch 01 (một) chiếc xe mô tô bị cháy trụi hoàn toàn chỉ còn khung sắt, số khung RLHJF5813 GY845823, số máy JF 66E-0583959 đang tạm giữ tại Công an huyện N H, tỉnh N T theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 20/9/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Phan Th L phải chịu 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người bị hại quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2018).

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Bá Hoàng

